

Số: 1398 /QĐ-XHNV

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành cấu trúc đề thi tuyển sinh lớp 10
Trường Trung học phổ thông Chuyên Khoa học Xã hội và Nhân văn năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

Căn cứ Quy định về tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn ban hành theo Quyết định số 510/QĐ-XHNV, ngày 05/03/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên được ban hành theo Văn bản hợp nhất số 20/VBHN-BGDĐT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế Tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông được ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành cấu trúc đề thi tuyển sinh lớp 10 Trường Trung học phổ thông Chuyên Khoa học Xã hội và Nhân văn năm 2024 (có phụ lục cấu trúc đề thi đính kèm).

Điều 2: Cấu trúc đề thi ban hành kèm theo quyết định này là căn cứ để xây dựng đề thi tuyển sinh lớp 10 Trường Trung học phổ thông Chuyên Khoa học Xã hội và Nhân văn năm 2024.

Điều 3: Các Ông (Bà) Trưởng phòng Đào tạo, Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông Chuyên Khoa học Xã hội và Nhân văn và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Đặng Thị Thu Hương



CẤU TRÚC ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10
TRƯỜNG THPT CHUYÊN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 1398/QĐ-XHNV, ngày 18 tháng 03 năm 2024)

I. MÔN THI: NGỮ VĂN CHUYÊN

1. Thông tin chung

- Thời gian làm bài: 150 phút
- Số phần thi/câu hỏi: 02 câu hỏi
- Dạng câu hỏi: Tự luận
- Hình thức làm bài: Viết trên giấy

2. Cấu trúc chi tiết đề thi

- *Câu 1 - Nghị luận xã hội (4 điểm):* Yêu cầu thí sinh viết một bài văn trình bày, bàn luận, nêu ý kiến về một vấn đề đang đặt ra từ thực tiễn đời sống, xã hội hoặc một quan điểm, tư tưởng nhân sinh.

- *Câu 2 - Nghị luận văn học (6 điểm):* Yêu cầu thí sinh viết một bài văn phân tích, cảm nhận, bàn luận về một văn bản văn học hoặc thể hiện ý kiến về một vấn đề lý luận văn học hay một hiện tượng văn học.

II. MÔN THI: LỊCH SỬ CHUYÊN

1. Thông tin chung

- Thời gian làm bài: 150 phút
- Số phần thi/câu hỏi: 04 câu hỏi
- Dạng câu hỏi: Tự luận
- Hình thức làm bài: Viết trên giấy

2. Cấu trúc chi tiết đề thi

Đề thi gồm có 04 câu hỏi:

- *Câu 1 (3 điểm):* Yêu cầu thí sinh nhận xét/so sánh/giải thích/phân tích/đánh giá một hoặc nhiều sự kiện/hiện tượng/vấn đề lịch sử thế giới hiện đại (từ năm 1945 đến nay).

- *Câu 2 (2,5 điểm):* Yêu cầu thí sinh trình bày và nhận xét/so sánh/giải thích/phân tích/đánh giá một hoặc nhiều sự kiện/hiện tượng/vấn đề lịch sử Việt Nam từ năm 1919 đến năm 1945. Trên cơ sở đó, thí sinh có thể vận dụng kiến thức lịch sử để giải quyết một vấn đề thực tiễn đang đặt ra hiện nay.

- *Câu 3 (2,5 điểm):* Yêu cầu thí sinh sử dụng một kỹ năng (vẽ biểu đồ/lập bảng so sánh/điền thông tin/lập bản đồ tư duy/phân tích số liệu hoặc văn bản...) để trình bày/đánh giá một hoặc nhiều sự kiện/hiện tượng/vấn đề lịch sử Việt Nam từ năm 1945 đến năm 2000.

- *Câu 4 (2 điểm):* Yêu cầu thí sinh trình bày và nhận xét/so sánh/giải thích/phân tích/đánh giá một hoặc nhiều sự kiện/hiện tượng/vấn đề lịch sử Việt Nam từ năm 1945 đến năm 2000.

.NG
HOC
.XÃ H
N VÀ

III. MÔN THI: ĐỊA LÝ CHUYÊN

1. Thông tin chung

- Thời gian làm bài: 150 phút
- Số phần thi/câu hỏi: 05 câu hỏi (04 câu hỏi lý thuyết, 01 câu hỏi thực hành)
- Dạng câu hỏi: Tự luận
- Hình thức làm bài: Viết trên giấy

2. Cấu trúc chi tiết đề thi

Đề thi gồm 05 câu hỏi (04 câu hỏi lý thuyết, 01 câu thực hành) với tỉ lệ các mức độ đánh giá như sau: a) Nhận biết: 20%; b) Thông hiểu: 30%; c) Vận dụng: 30%; d) Vận dụng cao: 20%. Giới hạn phạm vi cấu trúc đề thi cụ thể như sau:

Lớp	Lĩnh vực	Nội dung	Số câu hỏi
8	ĐỊA LÝ TỰ NHIÊN VIỆT NAM	Đặc điểm chung của tự nhiên	01
		Các miền địa lý tự nhiên	
9	ĐỊA LÝ KINH TẾ - XÃ HỘI VIỆT NAM	Địa lý dân cư	01
		Địa lý ngành kinh tế	02
		Sự phân hóa lãnh thổ	01

Lưu ý: Thí sinh được sử dụng Atlas Địa lý Việt Nam và máy tính cầm tay không có chức năng thu phát tín hiệu, lưu trữ dữ liệu. ✓

